TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 26/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Chu Văn Chài.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hạt Kiểm lâm huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông: Mạc Văn Bình.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Tư pháp huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Sao - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 12/9/2017 đối với các bị cáo:

Lương Văn D, sinh ngày 08/9/198x.

Sinh trú quán: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn P và bà Hoàng Thị Ph; Vợ: Đinh Thị B; Con: Có 01 con sinh năm 201x;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, từ ngày 19/6/2017 đến nay. Có mặt.

Lục Văn T, sinh ngày 21/11/199x tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Chương D (đã chết) và bà Bế Thị O; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, từ ngày 19/6/2017 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Bế Ích H, sinh năm 197x.

- Lương Văn Q, sinh năm 196x.

- Đàm Văn V, sinh năm 198x.

Cùng trú tại: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lương Văn D và Lục Văn T, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 19/6/2017, Đồn Biên phòng Thị Hoa cùng đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã C, huyện H phát hiện Lương Văn D và Lục Văn T đi xe máy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì D ngồi sau vứt 01 gói nhỏ nilon màu trắng từ tay phải xuống rẫy ngô cách vị trí đứng khoảng 7m. Tổ công tác đã yêu cầu D nhặt gói nilon vừa vứt để qua kiểm tra, bên trong có chứa 01 cục nhỏ màu trắng. D và T khai nhận, đó là ma túy do D và T vừa sang Trung Quốc mua về. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm niêm phong tang vật theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ những đồ vật, tài sản sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, số IMEI: 355020052745725 của Lương Văn D; 01 xe máy màu đỏ đen, nhã hiệu Sirius, biển kiểm soát 11U1- 045.xx đã qua sử dụng, có số khung RLCS1FC50F Y0156xx, số máy 1FC50156xx và số tiền 1.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lương Văn D và Lục Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 19/6/2017, T sang nhà D để mua ma túy và được D chia cho một ít sử dụng không lấy tiền. Khoảng 15 giờ cùng ngày, D mượn xe của T1 rồi rủ T sang Hạ Lang tìm mua ma túy, hai người thỏa thuận sau khi mua được ma túy D sẽ chia cho T một ít để sử dụng. T đồng ý và cùng D điều khiển xe máy sang Hạ Lang, đến Mốc 900 thì dừng xe ở chân núi, D một mình đi bộ vượt sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc tên là Dì (không rõ địa chỉ) với số tiền 2.000.000đ. Mua được ma túy, D quay lại chỗ T đang chờ và tách một ít ma túy cả hai sử dụng ngay tại đó. Sử dụng ma túy xong, T chở D quay về, trên đường về D là người cất giữ ma túy, khi đến xóm B, xã C, huyện H thì bị lực lượng Biên phòng bắt giữ người cùng tang vật. Số ma túy bị thu giữ có trọng lượng tịnh là 2,04 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel là của Lương Văn D, dùng để liên lạc hàng ngày; Số tiền 1.300.000đ do D đi bốc vác hàng hóa mà có; Chiếc xe máy YAMAHA Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 11U1-045.xx là của Đinh Văn T1. Việc D dùng xe này đi mua ma túy, T1 không biết,

ngày 17/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã trả xe cho Đinh Văn T1.

Ngoài ra, trước khi bị bắt D đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng sau: Bế ích H 01 lần với số tiền 100.000đ; Đàm Văn V 01 lần với số tiền 100.000đ vào ngày 17/6/2017 tại nhà của D; Lương Văn Q 03 lần, mỗi lần 100.000đ, lần gần nhất là ngày 17/6/2017; Lục Văn T 02 lần, mỗi lần 50.000đ, lần gần nhất là vào ngày 18/6/2017.

Tại bản Cáo trạng số: 25/KSĐT-MT ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Lương Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194; truy tố Lục Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo cho rằng Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn D; Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và 53 Bộ luật hình sự đối với Lục Văn T. Xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 07 đến 08 năm tù; xử phạt Lục Văn T từ 02 đến 03 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; trả lại tiền, điện thoại cho các bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên đủ cơ sở để kết luận: Do có sử dụng ma túy, nên ngày 19/6/2017, D rủ Lục Văn T sang Trung Quốc mua ma túy và hứa sẽ chia cho một ít để T sử dụng. Khi đến Mốc 900 thì dừng xe ở chân núi, D một mình đi bộ vượt sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc với số tiền 2.000.000đ. Trên đường về nhà, D là người cất giữ ma túy, T là người điều khiển xe, khi đến xóm B, xã C, huyện H thì bị lực lượng Biên phòng bắt giữ người cùng tang vật. Số ma túy bị thu giữ có trọng lượng tịnh là 2,04 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Mục đích bị cáo D mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng đã bất chấp để thực hiện.

Từ những chứng cứ trên, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lương Văn D và Lục Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Trong vụ án này, mặc dù biết D đi mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, nhưng khi được D rủ và hứa chia ma túy, T đồng ý ngay và cùng D đi mua. Vì vậy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn và đều là người thực hành trong tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đối với Lương Văn D, trước khi bị bắt đã nhiều lần bán ma túy cho Bế ích H, Đàm Văn V, Lương Văn Q và Lục Văn T mỗi lần bán từ 50.000đ – 100.000đ, nên bị cáo D đã phạm tội quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển và tàng trữ dưới mọi hình thức nên cần được tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel D dùng để liên lạc hàng ngày; Số tiền 1.300.000đ do D bốc vác hàng hóa mà có, nên cần trả lại cho bị cáo; Chiếc xe máy YAMAHA Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 11U1- 045.xx là của Đinh Văn T1. Việc D dùng xe đi mua ma túy, T1 không biết, ngày 17/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã trả xe cho Đinh Văn T1 là có căn cứ.

Ngày 19/6/2017, bị cáo D biết và đồng ý cho T sử dụng ma túy ngay tại nhà bị cáo D, tuy nhiên cả hai bị cáo thừa nhận đã sử dụng ma túy được một thời gian dài. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố bị cáo D về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn D và Lục Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với Lương Văn D.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và 53 Bộ luật hình sự đối với Lục Văn T.

Xử phạt bị cáo Lương Văn D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19/6/2017.

Xử phạt bị cáo Lục Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 19/6/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất Heroine, mặt trước ghi: "Tang vật vụ án Lương Văn D và Lục Văn T, bắt ngày 19/6/2017".

- Trả lại cho bị cáo D: Số tiền 1.300.000đ và 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel, có số IMEI: 3550200527457xx.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang theo biên bản giao nhận ngày 19/9/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lương Văn D và Lục Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã T (bằng thông báo);
- Các bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Văn Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Mạc Văn Bình – Chu Văn Chài	**Nông Văn Tùng**